

MỤC LỤC VĂN BẢN CÁN BỘ ĐI B - HUYỆN TƯ KỲ

TT	Số HS	Họ tên	Bí danh	Ngày Sinh	Ngày đi B	Quê quán	Cơ quan trước khi đi B	Số tờ
1	18916	BÙI SỸ TUẤN		4/1/1954	21/3/1973	Xóm Thanh Hải, thôn Mỹ Ân, xã Văn Tổ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Hưng	Trường K27 CP16 Hà Nội	34
2	19124	BÙI THỊ TRÂM	Bùi Thị Mai Trâm	16/2/1951	20/3/1973	Thôn Hữu Chung, xã Hà Thanh, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Hưng	Trạm Nghiên cứu Dược liệu - Ty Y tế Hải Dương	59
3	17785	ĐẶNG THỊ BIÊN		20/9/1948	10/10/1973	Xóm Giang Đông, thôn Tri Lễ, xã Hà Thanh, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Hưng	Trường Phổ thông cấp I xã Quang Trung, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Hưng	17
4	17645	ĐÀO NGUYỄN KỲ		15/10/1948	21/9/1971	Thôn Trạch Lô, xã Hà Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Viện Thiết kế - Bộ Giao thông Vận tải	60
5	18518	ĐỖ THANH MAI		5/10/1949	13/12/1972	xã Quảng Nghiệp, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Hưng	Trường cấp 2 Cổ Loa huyện Đông Anh thành phố Hà Nội	13
6	18006	ĐỖ VĂN DƯƠNG		0/3/1946	15/7/1974	Thôn Mũ, xã Quang Trung, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Hưng	Công ty Cầu 5 thị trấn Gia Lâm - Tổng cục Đường sắt Hà Nội	21
7	17701	ĐỖ XUÂN TIÊN		17/6/1947	3/10/1971	Thôn An Phòng, xã Quang Phục, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Viện Thiết kế - Bộ Giao thông Vận tải	43
8	18974	HOÀNG THANH	Phạm Hùng Tiến, Lê Tùng Vân, Võ	1/5/1932	10/4/1968	Thôn Toại An, xã Đông Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Hưng	Quốc doanh Phát hành Phim và Chiếu bóng - Cục Điện ảnh - Bộ Văn hoá Hà Nội	2
9	18657	KIỀU THỊ THUỶ NHẬN	Xuân Thuý	2/6/1952	2/11/1974	Thôn Ưc Tài, xã Minh Đức, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Hưng	Trường Bồi dưỡng Cán bộ tỉnh Hải Hưng	7
10	17948	LÊ ANH CHUÔNG	Lê Văn Chương	16/4/1952	10/7/1974	Thôn Hàm Long, xã Cộng Lạc, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Hưng	Xí nghiệp Vận tải 24 Kim Anh - Cục vận tải Đường bộ - Bộ Giao thông Vận tải	21
11	17678	LƯƠNG THỊ NGHIÊM		1941		Thôn An Giang, xã Quang Phục, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương		2
12	17729	NGUYỄN ĐỨC TRỌNG	Hồng Giang	18/6/1941	22/1/1975	Thôn Nhũ Tinh, xã Quang Khải, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Ty Thông tin văn hoá tỉnh Hà Giang	67
13	19188	NGUYỄN HÙNG VIỆT		25/12/1946	20/2/1969	Thôn Tư Lộc, xã Minh Đức, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Hưng		2
14	19167	NGUYỄN HUY VĂN	Vuông	12/4/1952	12/7/1974	Xóm Minh Hải, xã Minh Đức, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Hưng	Xí nghiệp Vận tải 22 - Cục Vận tải đường bộ	36

15	18147	NGUYỄN SƠN HẢI		10/4/1934	12/12/1974	xã Hưng Đạo, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Hưng	Tổng Công ty Thiết bị - Bộ Vật tư	37
16	17800	NGUYỄN THANH BÌNH		10/2/1954	12/12/1974	Thôn Xuân Nẻo, xã Hưng Đạo, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Hưng	Công ty Xây dựng Thủy lợi I - Bộ Thủy lợi	21
17	19140	NGUYỄN THÀNH TRONG		10/10/1941		xã Hà Thanh, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Hưng	Trường cấp I xã Quang Trung, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Hưng	6
18	17619	NGUYỄN THỊ ĐỘNG		13/10/1950	30/8/1971	Thôn Bích Cẩm, xã Quang Phục, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Trường Y sỹ tỉnh Nam Hà	33
19	18126	NGUYỄN THỊ GIẢN		4/9/1950	0/2/1970	Thôn Nhân Lý, xã Tây Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Hưng	Trường Trung cấp Tài chính Kế toán I Hải Hưng	6
20	19018	NGUYỄN THỊ THẬP		25/10/1949	7/5/1975	Thôn An Phòng, xã Quang Phục, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Hưng	Xưởng Sửa chữa Tàu Cuốc - Công ty tàu Cuốc Hải Hưng - Bộ Thủy lợi	21
21	19058	NGUYỄN THỊ THOA	Nguyễn Thị Tiến	26/12/1949	23/3/1973	Thôn Đồng Kênh, xã Văn Tổ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Hưng	Cửa hàng Dược Tứ Kỳ - Quốc doanh Dược phẩm tỉnh Hải Hưng	20
22	19126	NGUYỄN THỊ TRẦN		15/8/1947		Thôn Nhữ Tinh, xã Quang Khai, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Hưng		12
23	18017	NGUYỄN VĂN ĐẠI		4/3/1940	8/7/1974	Thôn An Phòng, xã Quang Phục, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Hưng	Công trường Xây lắp, khu vực Hải Phòng - Công ty Xây lắp - Bộ Cơ khí và luyện kim	7
24	18281	NGUYỄN VĂN HÙNG		6/6/1940	12/11/1970	Thôn Kiều Long, xã Hà Thanh, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Hưng	Ty Giao thông Vận tải Quảng Ninh	26
25	18833	NGUYỄN VĂN SỸ		9/3/1950	22/1/1975	Thôn Hà Hải, xã Hà Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Hưng	Trường Đại học Dược khoa Hà Nội	19
26	17722	NGUYỄN VĂN THỰC	C	25/1/1942		Thôn Xuân Nẻo, xã Hưng Đạo, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Ty Thủy lợi Bắc Giang	1
27	18810	PHẠM DUY CHÚC		28/2/1955	16/2/1974	Thôn Mỹ Ân, xã Văn Tổ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Hưng	Công ty xây dựng cầu đường	30
28	17765	PHẠM THỊ BẢO		25/3/1948	10/4/1975	Thôn Minh Hải, xã Minh Đức, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Hưng	Chi điểm Ngân hàng Yên Bình	4
29	17601	PHẠM THỊ CHUYỀN	Hồng Chuyên	10/10/1952	28/12/1973	Thôn An Hưng, xã Quang Trung, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Trường Đại học Dược khoa Hà Nội	61
30	18060	PHẠM THỊ HÒE		16/5/1953		Trạch Lộ, xã Hà Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Hưng		12
31	19158	PHẠM THỊ MINH UÔNG		15/3/1948	13/10/1969	xã Đông Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Hưng	Trường Trung học Tài chính kế toán I - Bộ Tài chính	55
32	18678	PHẠM THỊ NHUẬN		6/6/1950	15/8/1970	Thôn Hữu Chung, xã Hà Thanh, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Hưng	Trường Cán bộ Y tế Nam Hà	29

33	17702	PHẠM THỊ TIẾN		25/1/1949	15/10/1969	xã Hưng Đạo, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Trường Trung học tài chính kế toán - Bộ Tài chính	47
34	17589	PHẠM VĂN CẦN	Phạm Khắc Cường	1933	22/11/1968	Thôn Tri Lễ, xã Hà Thanh, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Phòng Tài vụ - Sở Tài chính Hải Phòng	24
35	18272	PHẠM VĂN HUẤN		19/5/1955	11/2/1974	Thôn Hữu Trung, xã Hà Thanh, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Hưng	Cục Bưu điện TW	38
36	19214	PHÚ THỊ XÌU		3/8/1951	6/3/1973	Thôn Tứ Kỳ Hạ, xã Phượng Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Hưng	Bệnh viện huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Hưng	20
37	18989	TIÊU VĂN THÀNH				xã Tây Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Hưng		5
38	18112	TRẦN VĂN ĐƯƠNG	Lê Kiên	26/10/1927	1973	Thôn Toại An, xã Đông Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Hưng		4
39	17922	TRƯƠNG TIẾN CHINH		9/4/1951	1974	xã Quảng Nghiệp, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Hưng		5
40	17640	VŨ THỊ HUÊ	Vũ Thị Thanh Hải	16/7/1968	10/8/1968	Thôn An Nhân, xã Đông Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Trường trung cấp chuyên nghiệp Dược TW Hà Nội	38
41	18840	NGUYỄN THÁI SƠN	Nguyễn Thế Mạc	1/3/1929	14/3/1968	Thôn Nguyễn Ngưu, xã Tứ Xuyên, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	Trường Huấn luyện kỹ thuật - Bộ Tổng tham mưu	2

MỤC LỤC VĂN BẢN CÁN BỘ ĐI B - HUYỆN BÌNH GIANG

TT	Số HS	Họ tên	Bí danh	Ngày Sinh	Ngày đi B	Quê quán	Cơ quan trước khi đi B	Số tờ
1	17733	TRẦN NGỌC VĨNH	Trần Quang Vinh	16/7/1937	2/10/1965	xã Huỳnh Thúc Kháng, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương	Trường Trung học Sư phạm Việt Bắc	60
2	17893	PHẠM VĂN CHE				xã Thức Kháng, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Hưng		4
3	17867	PHẠM TIẾN CUỒNG		24/11/1946	28/6/1974	xã Nhân Quyền, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Hưng	Công ty Quản lý Máy 253 huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh	27
4	17956	NGUYỄN NGỌC DẦN		13/4/1948	2/2/1974	xã Nhân Quyền, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Hưng	Cty 10 Lương Sơn, tỉnh Hoà Bình	14
5	18416	NGUYỄN VĂN LÂM		27/5/1952	5/4/1974	xã Nhân Quyền, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Hưng	Cục Vận tải đường sông Hà Nội	20
6	18937	NGUYỄN TỤY		3/6/1940	25/1/1969	Thôn Lôi Khê, xã Hồng Khê, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Hưng	Trường cấp II Nhân Quyền, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Hưng	24
7	18927	VŨ NĂNG TUẤN		20/7/1951		Thôn Lôi Trì, xã Hồng Khê, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Hưng		49

8	17937	NGUYỄN MINH CHUNG		2/3/1950	1973	Thôn Lôi Trì, xã Hồng Khê, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Hưng		4
9	19168	VŨ XUÂN VĂN		16/2/1948	6/3/1975	Thôn Lôi Khê, xã Hồng Khê, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Hưng	Lâm trường Đình Lập, tỉnh Quảng Ninh	21
10	18374	ĐÀO MẠNH KHIÊM	Đào Văn Khiêm	25/2/1924	21/3/1974	Thôn Lôi Trù, xã Hồng Khê, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Hưng	Cục Dự trữ Nhà nước thuộc Bộ Lương thực và Thực phẩm	9
11	18753	ĐÀO VĂN QUẢNG		3/3/1948	23/4/1974	xã Hồng Khê, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Hưng	Xí nghiệp Vận tải Hàng hóa Ô tô số 2 Hà Nội thuộc Cục Vận tải Đường bộ	34
12	19138	LÊ XUÂN TRÌNH		2/9/1944	31/10/1974	xã Hồng Khê, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Hưng	Ngân hàng huyện Cẩm Khê, tỉnh Vĩnh Phú	8
13	17611	VŨ CÔNG DƯƠNG		15/6/1927		Thôn Bình An, xã Tân Việt, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương	Ty Văn hoá Hải Dương	33
14	17988	VŨ CÔNG DUNG		1/9/1949	11/1/1974	Thôn Bình An, xã Tân Việt, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Hưng	Công ty Đại tu Đường bộ 101, Kim Thành, tỉnh Hải Hưng	29
15	19084	PHẠM XUÂN THUẬN		10/5/1948	5/6/1969	Thôn Nhân Kiệt, xã Hùng Thắng, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Hưng	Trường Y sỹ tỉnh Hải Hưng	29
16	18175	LÊ THÚY HẰNG		10/7/1947	1967	Thôn Sồi Cầu, xã Thái Học, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Hưng	Trường Cấp III xã Hồng Quang, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương	13
17	18421	VŨ ĐÌNH LẬP		20/10/1933		xã Đan Loan, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Hưng	Bệnh viện Bạch Mai Hà Nội	4
18	19073	VŨ TRỌNG THU		22/7/1939	28/3/1975	Thôn Mộ Trạch, xã Tân Hồng, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Hưng	Phòng Tín dụng công thương nghiệp, Chi nhánh Ngân hàng tỉnh Hải Hưng	6
19	17662	VŨ VĂN LỢI		2/6/1954	27/4/1973	xã Long Xuyên, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương	Xí nghiệp Vận tải hàng hóa số 2 thuộc Cục vận tải đường bộ tỉnh Thanh Hóa	28
20	17626	NGUYỄN VĂN GIANG	Nguyễn Huy Giang	4/4/1941		Thôn Hoạch Trạch, xã Thái Học, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương	Nhà máy Diêm Cầu Đuống - Cục Công nghiệp Nhẹ - Bộ Công nghiệp Hà Nội	54

MỤC LỤC VĂN BẢN CÁN BỘ ĐI B - TP HẢI DƯƠNG

TT	Số HS	Họ tên	Bí danh	Ngày Sinh	Ngày đi B	Quê quán	Cơ quan trước khi đi B	Số tờ
1	17685	NGUYỄN XUÂN QUANG		17/11/1953	5/8/1974	Số nhà 40, phố Phạm Ngũ Lão, khu phố I, thị xã Hải Dương, tỉnh Hải Dương	Phân xưởng sửa chữa thuộc Xí nghiệp 19/5 thuộc Bộ Cơ khí luyện kim	8

2	17635	VŨ VĂN HINH		25/10/1941	20/7/1971	92 Quang Trung, tiểu khu 13, khối 4, thị xã Hải Dương, tỉnh Hải Dương	Quốc doanh được phẩm tỉnh Hải Dương	87
3	18371	NGUYỄN KHUÊ	Nguyễn Đình Khê, Nguyễn Tám	25/3/1932		Số nhà 12, Đại lộ Hồ Chí Minh, TX Hải Dương	Nhiếp ảnh	2
4	18391	NGUYỄN VĂN KHUY		10/2/1944	1971	Xóm 6 thuộc Đại lộ thị xã Hải Dương, tỉnh Hải Hưng	Phòng Nông nghiệp huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Hà	5
5	17608	THÁI THỊ DUNG	Dung	1952		phố Hồng Phong, thị xã Hải Dương, tỉnh Hải Dương		2
6	18170	TRẦN MAI HẠNH	Lân Phương	1/1/1943		Số 20, phố Nhà Thờ, thị xã Hải Dương, tỉnh Hải Hưng		12
7	18497	NGUYỄN HOÀNG LƯƠNG	Nguyễn Văn Tiến	20/12/1937	10/5/1965	Xóm Bắc, phố Hàn Giang, thị xã Hải Dương, tỉnh Hải Hưng	Thông tấn xã Việt Nam	39
8	18680	NGUYỄN VĂN NHƯỠNG		8/10/1944	21/1/1975	phố Đông Hoà, thị xã Hải Dương, tỉnh Hải Hưng	Ngân hàng Nhà nước huyện Chí Linh, tỉnh Hải Hưng	17
9	18742	TRẦN NGỌC PHƯỢNG		28/7/1953	3/4/1974	Số nhà 16, xóm Canh Nông, phố Quang Trung, thị xã Hải Dương , tỉnh Hải Hưng	Công ty Kiến trúc I	17
10	18751	TRẦN VĂN QUANG		5/26/1951	5/30/1973	15 phố Ga, thị xã Hải Dương , tỉnh Hải Hưng	Trường Lái xe Hà Bắc	11
11	19049	PHẠM NGỌC THÌN		7/10/1952	28/5/1973	thị xã Hải Dương, tỉnh Hải Hưng	Trường Lái xe tỉnh Hà Bắc	25
12	18872	TRẦN DUY TÂN		1/11/1940	1973	thị xã Hải Dương, tỉnh Hải Hưng	Cty Xếp dỡ Hải Hưng - Ty Giao thông Vận tải	2
13	18594	LÝ THỊ NGÀ	Lý Thị Gái	21/10/1951	6/3/1974	thị xã Hải Dương, tỉnh Hải Hưng	Xưởng máy Công trình 199 phố Minh Khai, Hà Nội	27
14	18442	NGUYỄN NHƯ LINH		1/11/1954	0/2/1972	thị xã Hải Dương, tỉnh Hải Hưng	Trường Lái xe Hà Bắc	18
15	18408	MAI THANH LANG		14/11/1945	4/2/1974	thị xã Hải Dương, tỉnh Hải Hưng	Bộ Thủy lợi Hà Nội	6
16	17686	HOÀNG CHÍNH QUANG		3/3/1933	26/3/1973	thị xã Hải Dương , tỉnh Hải Dương	Đội chiếu bóng số 302 huyện Kim Động, tỉnh Hải Hưng	26
17	17649	ĐÌNH BÁ KHUÂN	Đình Ngọc Bích	9/1/1942	2/10/1971	Thôn Trắc Châu, xã An Châu, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương	Cửa hàng Dược phẩm Tiên Lãng - Quốc doanh Dược phẩm Hải Phòng	61
18	17666	NGUYỄN THỊ MÃO		8/6/1951	4/25/1972	Thôn Thượng, xã An Châu, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương	Trường Y sĩ Thái Bình	8

19	19105	PHẠM HỒNG THUỶ	Phạm Trọng thủy	1/27/1954	12/30/1972	xã An Châu, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Hưng	Trường Lái xe Quân khu Việt B	20
20	18706	VŨ VĂN PHI		3/1/1942	7/15/1974	Thôn Vũ Thượng, xã Ái Quốc, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Hưng	Xí nghiệp Vận tải hàng hoá số 4, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Hưng	20
21	19171	LÊ HẢI VÂN		1942	5/3/1975	Thôn Ngọc Lặc, xã Ngọc Sơn, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Hưng	Lâm trường Hoàn Bò, tỉnh Quảng Ninh	4

MỤC LỤC VĂN BẢN CÁN BỘ ĐI B - HUYỆN CHÍ LINH

TT	Số HS	Họ tên	Bí danh	Ngày Sinh	Ngày đi B	Quê quán	Cơ quan trước khi đi B	Số tờ
1	17825	ĐỖ ĐÌNH CAM		1952	16/12/1974	Thôn Thông Lộc, xã Cổ Thành, huyện Chí Linh, tỉnh Hải Hưng	Công ty Vận tải Ô tô tỉnh Hải Hưng	27
2	17930	DƯƠNG CÔNG CHÚC	Bất Phục	10/12/1948	1974	xã An Lạc, huyện Chí Linh, tỉnh Hải Hưng	Ban Binh vận và Đấu tranh Chính trị huyện 6, tỉnh Đắc Lắc	2
3	17877	HOÀNG VĂN CHĂM		1938	15/1/1975	Thôn Vĩnh Đại, xã Văn Đức, huyện Chí Linh, tỉnh Hải Hưng	Đoàn Địa chất 9T Cẩm Phả - Tổ trưởng tổ bơm thủy văn	4
4	18345	LÊ THẾ KỶ		10/3/1975	10/3/1973	Làng Bích Nham, xã Văn Đức, huyện Chí Linh, tỉnh Hải Hưng	Bệnh viện Chí Linh tỉnh Hải Hưng	17
5	17699	LÊ THỊ TÂM	Lê Thị Thủy	1925	0/5/1964	xã Phả Lại, huyện Chí Linh, tỉnh Hải Hưng		3
6	17631	NGUYỄN ĐỨC HẠNH	Nguyễn Văn Hữu	1923	24/4/1969	Làng Lạc Đạo, xã An Lạc, huyện Chí Linh, tỉnh Hải Dương	Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương	13
7	19147	NGUYỄN KHẮC TRƯỚC		15/3/1950	11/9/1974	xã Phả Lại, huyện Chí Linh, tỉnh Hải Hưng	Đội 7, Công ty 20, Cẩm Phả, Quảng Ninh	6
8	18890	NGUYỄN TẮT TIÊU		8/9/1937	8/5/1975	xã Hưng Đạo, huyện Chí Linh, tỉnh Hải Hưng	Ban Tuyên huấn huyện Chí Linh, tỉnh Hải Hưng	27
9	18197	NGUYỄN THỊ HIỀN		4/10/1950	9/9/1974	xã Thái Học, huyện Chí Linh, tỉnh Hải Hưng	Công ty Xây dựng đường 20	24
10	18199	NGUYỄN THỊ HIỀN		7/9/1947	9/2/1971	xã Văn Đức, huyện Chí Linh, tỉnh Hải Hưng	Phòng Bưu điện Uông Bí-Quảng Ninh	2
11	18422	NGUYỄN THỊ HỒNG LÊ		5/10/1955	11/9/1974	Thôn Phao Tân, xã Cổ Thành, huyện Chí Linh, tỉnh Hải Hưng	Đội 7 - Công ty Xây dựng Đ20	19
12	18788	NGUYỄN THỊ SÁU		14/9/1952	25/11/1971	xã Cổ Thành, huyện Chí Linh, tỉnh Hải Hưng	Trường Trung học Chuyên nghiệp Dược Trung ương	38
13	18899	NGUYỄN THỊ TÍT	Ánh Tuyết, Thanh Tuyết	28/4/1950		Thôn Thủ Chính, xã Đồng Lạc, huyện Chí Linh, tỉnh Hải Hưng		33

14	17890	NGUYỄN VĂN CHẤT	Hữu Thanh	10/12/1929	19/3/1974	xã Hoàng Tân, huyện Chí Linh, tỉnh Hải Hưng	Phòng Lương thực, Chí Linh, Hải Hưng	16
15	18252	NGUYỄN VĂN HỘI		18/10/1947	15/9/1973	Thôn Nam Đoài, xã Cổ Thành, huyện Chí Linh, tỉnh Hải Hưng	Trường Cấp III Yên Thọ huyện Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh	30
16	18314	NGUYỄN VĂN HỮU	Nguyễn Đức Hạnh	1923		xã An Lạc, huyện Chí Linh, tỉnh Hải Hưng	Vụ Xét xử Kỷ luật - Ủy ban Kiểm tra TW Đảng	2
17	17725	NGUYỄN VĂN THỨC	Tiểu Ba	2/9/1943	27/2/1968	xã An Lạc, huyện Chí Linh, tỉnh Hải Dương (Hải Hưng)	Trường Huân luyện Kỹ thuật - Bộ Tổng tham mưu	10
18	17707	PHẠM ĐỨC TUYẾN		27/12/1946	22/12/1967	Thôn Đồng Tâm, xã Nhân Huệ, huyện Chí Linh, tỉnh Hải Dương	Trạm Sốt rét - Ty Y tế Hà Bắc	40
19	17578	PHẠM LIÊN ANH	Phạm Thị Liên Anh, Phạm Thị Liên	22/6/1942	16/11/1970	Phố Hoà Lạc, huyện Chí Linh, tỉnh Hải Dương	Nhà máy Cơ khí Điện ảnh Hà Nội	86
20	17600	TRẦN ĐÌNH CHUNG		14/4/1929	14/4/1966	Thôn Mặc Ngạn, xã Đồng Lạc, huyện Chí Linh, tỉnh Hải Dương	Thường vụ Tỉnh đoàn Quảng Ninh	63
21	18086	TRẦN ĐÌNH ĐỘNG		3/2/1952	26/12/1969	Thôn Mặc Ngạn, xã Đồng Lạc, huyện Chí Linh, tỉnh Hải Hưng	Trường K27 CP16 Hà Nội	25
22	18424	TRẦN LÊ		0/10/1935	17/2/1974	Thôn Độ Xá, xã Hoàng Tân, huyện Chí Linh, tỉnh Hải Hưng	Phòng Thủy văn - Ty Thủy lợi tỉnh Hải Phòng	9
23	18260	TRẦN THỊ HỘI		1947		xã Thái Học, huyện Chí Linh, Hải Hưng		1
24	18670	TRỊNH ĐÌNH NHIÊN		1945	12/7/1973	Thôn Độ Xá, xã Hoàng Tân, huyện Chí Linh, tỉnh Hải Hưng		4
25	18805	VŨ VĂN SỚM	Xuân Thập	11/11/1936	1974	xã Đồng Lạc, huyện Chí Linh, tỉnh Hải Hưng	Bệnh viện E1 huyện Thạch Thất, tỉnh Hà Tây	2

MỤC LỤC VĂN BẢN CÁN BỘ ĐI B - HUYỆN KIM THÀNH

TT	Số HS	Họ tên	Bí danh	Ngày Sinh	Ngày đi B	Quê quán	Cơ quan trước khi đi B	Số tờ
1	18194	LÊ VĂN HIỂN		15/2/1956	23/3/1974	xã Phúc Thành, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Hưng	Báo vụ viên Trương Bưu điện	13
2	18864	NGUYỄN ĐỨC TÂN		28/2/1942	16/12/1974	xã Phúc Thành, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Hưng	Xí nghiệp Trung Đại tu Ô tô Hải Hưng	18
3	17875	VŨ THỊ CHẠP		22/12/1951	17/12/1974	xã Kim Tân, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Hưng	Trường Cấp I Tuấn Hưng, Kim Thành, tỉnh Hải Hưng	7

4	18399	PHẠM XUÂN LA	Phạm Xuân Giới	9/10/1950	1972	Thôn Phương Khê, xã Việt Hưng, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Hưng	Trường Công nhân Cơ điện Hải Hưng	14
5	18135	PHẠM XUÂN GIỚI	Phạm Văn La	9/10/1950	6/5/1975	xã Việt Hưng, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Hưng	Nhà máy Sửa chữa ô tô - Bộ Thủy lợi, Hà Nội	5
6	17704	PHẠM VĂN TOÁN		17/4/1950	28/2/1974	xã Cẩm La, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương	Nhà máy đóng tàu Bạch Đằng - Cục Cơ khí - Bộ Giao thông Vận tải	9
7	19128	BÙI QUANG TRÍ		20/5/1953	20/5/1971	Thôn Lai Khê, xã Cộng Hoà, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Hưng	Công ty Xây dựng - Ty Kiến trúc Hải Dương	15
8	17661	NGUYỄN TRỌNG LÔ		27/3/1933		Thôn Thanh Liễn, xã Cộng Hòa, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương		62
9	18171	NGUYỄN THỊ HẢO		20/2/1950	15/8/1970	xã Cộng Hòa, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Hưng	Trường Cán bộ Y tế Nam Hà	30
10	18734	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG		14/10/1952	1/11/1974	xã Cộng Hòa, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Hưng	Trường Ngân hàng miền Núi Trung ương tỉnh Bắc Thái	20
11	18593	BÙI THỊ NGÀ		20/8/1951	28/9/1972	Thôn Lai Khê, xã Cộng Hoà, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Hưng	Trường Bồi túc cán bộ Y tế TW	26
12	18676	NGUYỄN ĐỨC NHUẬN	Lâm Thanh, Nguyễn Liêm	3/2/1924	22/11/1972	xã Ngũ Phúc, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Hưng	Cty Bông Vải sợi May mặc - Cục Thương nghiệp Hà Nội	11
13	19099	ĐỒNG VĂN THỦY		28/1/1950	22/11/1972	Thôn Đông Xá, xã Đồng Gia, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Hưng		17

MỤC LỤC VĂN BẢN CÁN BỘ ĐI B - HUYỆN KINH MÔN

TT	Số HS	Họ tên	Bí danh	Ngày Sinh	Ngày đi B	Quê quán	Cơ quan trước khi đi B	Số tờ
1	17605	ĐINH THỊ DUNG		26/2/1952	25/11/1971	Thôn Hán Xuyên, xã Thất Tùng, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương	Trường Trung cấp Dược TW	49
2	18207	DƯƠNG MINH HIỆP		17/7/1950	10/11/1974	xã Duy Tân, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Hưng	Công ty Phụ tùng 2 - Tổng Công ty Thiết bị - Bộ Vật tư	22
3	17602	DƯƠNG TRỌNG DẬT	Từ Vinh	1/1/1949	15/2/1971	Thôn Hiệp Thương, xã Hiệp Sơn, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương	Trường ĐH Tổng hợp Hà Nội	32
4	17580	LÊ VĂN ÁNH	Thủy Anh, Hải Tân, Lê Mạnh Hùng	1/2/1941	22/9/1965	Thôn Duyên Linh, xã Duy Tân, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương	Trường Bồi túc Văn hoá tỉnh Quảng Ninh	86

5	18145	NGÔ MẠNH HẢI	Ngô Đức Hoài	24/4/1945	28/2/1973	Thôn Tổng Thượng, xã Quang Trung, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Hưng	Công ty Công trình thủy, Hải Phòng	5
6	18791	NGUYỄN NGỌC SE	Ngọc Lan	11/11/1952	1/4/1975	Xóm Giũ, thôn Kim Xuyên, xã An Sinh, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Hưng	Trường Đại học Lâm nghiệp Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh	51
7	18021	NGUYỄN THANH ĐÀM		27/1/1946	0/9/1971	xã Lạc Long, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Hưng	Phân xưởng CK2 - Nhà máy Trần Hưng Đạo, Hà Nội	2
8	18130	NGUYỄN THÀNH GIẢNG	Nguyễn Văn Giảng	23/2/1945	5/1/1975	Thôn Tiến Xá, xã Lê Ninh, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Hưng	Đoàn Địa chất 9B, Khe Chàm, Cẩm Phả, Quảng Ninh	6
9	18685	NGUYỄN THỊ HOÀNG OANH	Lý Mai Lan Anh, Mai Anh, Nguyễn	2/9/1949	11/2/1971	Thôn Đích Sơn, xã Hiệp Hoà, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Hưng	Toà án Nhân dân tỉnh Quảng Ninh	23
10	17969	NGUYỄN THỊ MINH DIỄN		29/1/1949	28/7/1969	Thôn Đại Uyên, xã Bạch Đằng, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Hưng	Trường Bồ túc cán bộ Y tế	47
11	18602	NGUYỄN THỊ NGẮM	Nguyễn Thị Anh Sơn	22/12/1949	20/7/1971	Thôn Lĩnh Đông, xã Phạm Mệnh, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Hưng	Trường Cán bộ Y tế TW - Bộ Y tế	41
12	18914	NGUYỄN THỊ TÚ	Nguyễn Thị Tú Anh	9/12/1945	1/4/1975	Thôn Lộ Xá, xã Thăng Long, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Hưng	Bệnh viện Công ty Than Hòn Gai	26
13	18935	NGUYỄN THỊ TÙY		27/1/1951	10/10/1973	Thôn Dương Nham, xã Phạm Mệnh, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Hưng	Trường Phổ thông cấp I, xã An Phụ, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Hưng	10
14	18240	NGUYỄN VĂN HOAN		3/2/1954	17/5/1974	Thôn Ngự Nguyên, xã Long Xuyên, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Hưng	Công ty Công trình Thủy I - TP Hải Phòng	6
15	18332	NGUYỄN VĂN KIỂM	Nguyễn Văn Hiền	26/9/1950	20/3/1975	Thôn Nghĩa Lộ, xã Hoành Sơn, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Hưng	Công ty Vật tư, tỉnh Quảng Ninh	23
16	18516	NGUYỄN XUÂN MẠC	Nguyễn Văn Mạc	1/1/1955	28/6/1974	Thôn Phương Quất, xã Lạc Long, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Hưng	Công ty Vận tải ô tô Hải Hưng	13
17	18075	PHẠM THỊ ĐỢT		7/8/1953	12/2/1973	Thôn Lộ Xá, xã Thăng Long, huyện Kim Môn, tỉnh Hải Hưng	Viện Vệ sinh Dịch tễ Hà Nội thuộc Vụ I - Bộ Y tế	33
18	19074	THÂN VĂN THỦ		6/6/1948	21/1/1975	Thôn Thượng Chiêu, xã Tân Dân, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Hưng	Nhà máy Chế tạo Bơm thị xã Hải Dương, tỉnh Hải Hưng	6
19	18921	TRẦN ANH TUẤN	Trần Văn Hích	19/6/1940	5/5/1968	Thôn Xạ Sơn, xã Quang Trung, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Hưng	Ngân hàng, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Hưng	54

20	18924	TRẦN QUỐC TUẤN		18/3/1939	0/4/1975	xã Minh Hoà, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Hưng	Lâm trường Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh	4
21	18183	TRẦN VĂN HÍCH	Trần An Tuấn	19/6/1940	1974	xã Quang Trung, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Hưng	K25 Hải Hưng	2
22	17970	VŨ THỊ DIỄN		26/12/1950	15/8/1970	Thôn Dương Nham, xã Phạm Mệnh, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Hưng	Trường Cán bộ Y tế tỉnh Nam Hà	24

MỤC LỤC VĂN BẢN CÁN BỘ ĐI B - HUYỆN NAM SÁCH

TT	Số HS	Họ tên	Bí danh	Ngày Sinh	Ngày đi B	Quê quán	Cơ quan trước khi đi B	Số tờ
1	19114	NGUYỄN THẾ THƯỜNG		29/8/1937	15/9/1973	Khu Hoàng Hanh, xã Thanh Lâm, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Hưng	Trường Phổ thông cấp 3 huyện Nam Sách, tỉnh Hải Hưng	13
2	17614	NGUYỄN VĂN DIỆT	Nguyễn Tuấn Duy	1/1/1947	14/6/1971	Thôn Thuỷ Trà, xã Nam Trung, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương	Xí nghiệp Vận tải ô tô số 2-Cục Vận tải Đường bộ-Bộ GTVT	58
3	18562	LÊ THỊ MÙI		18/10/1955	3/3/1975	xã Nam Trung, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Hưng		14
4	17708	NGUYỄN VĂN TỰ	Nguyễn Văn Hợp, Nguyễn Hợp	1/1/1928		Thôn Lâm Xuyên, xã Phú Điền, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương		4
5	17764	NGUYỄN THỊ NGỌC BẢO		12/5/1935	12/5/1975	xã Nam Hồng, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Hưng	Bệnh viện tỉnh Quảng Ninh	7
6	17864	NGUYỄN MINH CƯỜNG		12/12/1952	1/4/1975	46 khu Quốc Trị, thị trấn Nam Sách, tỉnh Hải Hưng	Trường Đại học Lâm nghiệp	30
7	17973	NGUYỄN VĂN DIỆT	Nguyễn Tuấn Duy	20/6/1940	8/6/1971	Thôn Thuỷ Trà, xã Nam Trung, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Hưng	Xí nghiệp Ô tô Vận tải Hàng hoá số 2 Hà Nội	2
8	18055	NGÔ XUÂN ĐIỀN	Ngô Xuân Đĩnh	0/12/1928	3/1/1975	Thôn An Điền, xã Cộng Hoà, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Hưng (Hải Dương)	Ủy ban Thanh tra TP Hải Phòng	9
9	18876	PHẠM THỊ TÊ		27/7/1947	31/10/1974	Thôn Lâm Xuyên, xã Phú Điền, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Hưng	Ty Lao động tỉnh Quảng Ninh	30
10	19090	VƯƠNG TRỌNG THUẬT		0/2/1934	27/2/1974	xã Minh Tân, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Hưng	Ty Tài chính tỉnh Hải Hưng	7
11	19097	VƯƠNG THUNG		26/3/1939	15/10/1973	Thôn Nghĩa Dương, xã An Lâm, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Hưng	Đoàn Thăm dò Địa chất 2Đ, thị xã Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	6

12	19189	NGUYỄN NGỌC VINH		15/9/1935	23/3/1974	xã Hồng Phong, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Hưng	Lâm trường Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh	6
13	18746	NGUYỄN CÔNG QUANG		7/16/1951	8/20/1973	xã Nam Tân, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Hưng	Cục Quản lý Đường bộ thuộc Ban Giao thông Vận tải đặc biệt	8

MỤC LỤC VĂN BẢN CÁN BỘ ĐI B - HUYỆN GIA LỘC

TT	Số HS	Họ tên	Bí danh	Ngày Sinh	Ngày đi B	Quê quán	Cơ quan trước khi đi B	Số tờ
1	17882	ĐẶNG THỊ THANH CHẨM	Đặng Thị Chấm	26/6/1948	12/11/1970	xã Gia Khánh, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Hưng	Trường THCN Dục	10
2	17669	HOÀNG THỊ MINH	Hoàng Anh	10/6/1948	21/8/1968	xã Gia Khánh, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương	Trường Kỹ thuật Bưu điện Nam Hà - Tổng cục Bưu điện	43
3	18026	PHẠM VĂN ĐÀN	Phạm Quốc Khuê	1936	22/3/1975	Thôn Thượng Cốc, xã Gia Khánh, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Hưng	Công ty Tiếp nhận Thiết bị Hải Phòng	6
4	17607	NGUYỄN THỊ KIM DUNG	Hồng Khánh	14/10/1949		Thôn Thượng Cốc, xã Gia Khánh, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương		16
5	18430	NGUYỄN NGỌC LIÊN		18/6/1945	15/3/1972	Thôn Thượng Cốc, xã Gia Khánh, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Hưng	Trường Huấn luyện Kỹ thuật TW	12
6	18029	VŨ XUÂN ĐÁN		7/6/1940	15/2/1971	Thôn Đỗ Xuyên, xã Quang Minh, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Hưng	Trường Phổ thông Cấp II Đức Xương, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Hưng	21
7	18400	TẠ VĂN LÃI		16/5/1940	11/3/1974	Thôn Đỗ Xuyên, xã Quang Minh, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Hưng	Nhà máy chế tạo bơm Hải Hưng	21
8	18790	NGUYỄN XUÂN SẮC	Trung Nghĩa	20/10/1938	2/3/1973	Thôn Cao Duệ, xã Nhật Tân, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Hưng	Quốc doanh chiếu bóng Hà Nội	23
9	17633	NGUYỄN DUY HIỀN		27/10/1943		Thôn Cao Duệ, xã Nhật Tân, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương		35
10	17628	PHẠM VĂN GIAO	Quảng	1926		xã Yết Kiêu, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương		12

11	18009	PHẠM ĐÌNH DƯƠNG	Phạm Cương, Phạm Đình Cước	0/12/1922	18/2/1970	xã Yết Kiêu, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Hưng	Đài Truyền thanh - Nông trường Sông Bôi tỉnh Hoà Bình	57
12	17620	VŨ ĐÌNH ĐỨC		1/10/1935	20/1/1974	Thôn Văn Lâm, xã Hoàng Diệu, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương	Trường Sư phạm 10 + 2 - Sở Giáo dục, thành phố Hà Nội	23
13	18093	ĐỖ HỮU ĐỨC	Gia Đức, Lương	13/10/1952	1/1/1975	Thôn Văn Lâm, xã Hoàng Diệu, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Hưng	Ty Thông tin văn hóa, tỉnh Hà Giang	46
14	18503	HÀ XUÂN LƯỢNG	Thanh Hải	7/5/1947	1975	Thôn Cát Hậu, xã Hồng Hưng, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Hưng	Lâm trường Ngòi Lao, Nghĩa Lộ - Tổng cục Lâm nghiệp	7
15	18605	LÊ THỊ NGHÈ	Lê Thị Hồng Thu	12/8/1952	24/2/1972	Thôn Hoàng Xá, xã Hồng Hưng, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Hưng	Trường cán bộ Y tế tỉnh Hải Hưng	50
16	18509	NGUYỄN VĂN LƯU		1933	23/4/1975	Thôn Hoàng Xá, xã Hồng Hưng, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Hưng	Ủy ban Nông nghiệp huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Hưng	26
17	18473	PHẠM THỊ LƠN		15/6/1950		Thôn Lãng Xuyên, xã Gia Tân, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Hưng	Trường cán bộ Y tế tỉnh Nam Hà	23
18	18811	PHẠM THỊ SƠN	Phạm Thị Lon	15/6/1950	17/12/1971	Thôn Lãng Xuyên, xã Gia Tân, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Hưng	Trường Cán bộ Y tế Nam Hà	5
19	18826	VŨ XUÂN SỰ	Ngọc Psan	1933	5/5/1972	Thôn Thượng Bì, xã Yết Kiêu, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Hưng	Ban Kinh tài X97	9
20	18556	VŨ TIẾN MINH		3/2/1953	30/12/1972	Thôn Thượng Bì, xã Yết Kiêu, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Hưng	Trường Lái xe Quân khu Việt Bắc	22
21	18077	ĐÌNH CÔNG ĐỘ		10/6/1954	1974	Thôn Thọ Xương, xã Đức Xương, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Hưng	Đoàn Điều tra V - Cục Điều tra Quy hoạch - Tổng cục Lâm nghiệp	12
22	18749	NGUYỄN VĂN QUANG		5/6/1953	4/10/1971	Thôn Thượng Cốc, xã Gia Khánh, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Hưng	Xí nghiệp Gỗ Đại Tiến - Công ty Gỗ Hải Phòng	29
23	18440	BÙI QUÝ LINH		15/6/1940	1/4/1975	xã Nghĩa Hưng, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Hưng	Ty Văn hoá Thông tin Quảng Ninh	11
24	19064	BÙI TRỌNG THÔNG		1/11/1945	2/16/1974	Thôn An Tân, xã Gia Tân, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Hưng	Công ty Xây dựng Cầu Ii - Bắc Giang - tỉnh Hà Bắc	33
25	18687	VŨ PHÁCH	Quang Dân	4/5/1936	22/8/1974	xóm Tam Lâm, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Hưng	Ban Văn giáo khu tự trị Tây Bắc	34
26	18053	NGUYỄN DUY ĐIỀN		5/27/1950	2/18/1970	Thôn Liễu Trảng, xã Tân Hưng, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Hưng	Trường Trung cấp Kỹ thuật Xét nghiệm - Bệnh viện Bạch Mai	35

MỤC LỤC VĂN BẢN CÁN BỘ ĐI B - HUYỆN THANH HÀ

TT	Số HS	Họ tên	Bí danh	Ngày Sinh	Ngày đi B	Quê quán	Cơ quan trước khi đi B	Số tờ
1	17683	BÙI THỊ THU PHONG		5/7/1948	24/2/1968	Thôn Phương La, xã Cẩm Chế, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương	Ty Bưu điện Hải Dương	11
2	8303	BÙI VĂN HƯƠNG		22/12/1954	6/5/1974	Thôn Bình Hà, xã Thanh Bình, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Hưng	Công ty Công trình Thủy I Hải Phòng	8
3	18559	ĐƯƠNG NGỌC MÔN		10/8/1949	0/4/1974	Thôn Ngư Đại, TT Thanh Hà, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Hưng	Công ty Công trình Thủy thành phố Hải Phòng	8
4	19125	HOÀNG THỊ TRÂM		24/4/1948	8/2/1971	Thôn Du Lạ, xã Cẩm Chế, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Hưng	Trường K27, CP16 Hà Nội - Cục Bưu điện TW	2
5	18088	LÊ ANH ĐỘI		24/1/1944	14/3/1975	xã Cẩm Chế, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Hưng	Ty Thủy lợi Hải Hưng	6
6	17795	LÊ TRỌNG BÌNH		7/10/1955	10/2/1973	xã Thanh Cường, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Hưng	Trường K27 - Cục Bưu điện Trung ương - Tổng cục Bưu điện	41
7	19222	LÊ VĂN XUYỀN	Lê Mạnh Hà	16/6/1916	1973	Thôn Tiên Vỹ, xã Thanh Hải, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Hưng		4
8	17855	MẠC ĐÌNH CƯ		3/2/1950	15/3/1975	Thôn Hào Xá, xã Thanh Xá, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Hưng	Ty Thủy lợi tỉnh Hải Hưng	7
9	18141	NGUYỄN BÁ HẢ		12/8/1954	2/5/1973	Thôn Thừa Liệt, xã Thanh Hải, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Hưng	Xí nghiệp ô tô 2 - Cục Vận tải Đường	24
10	18286	NGUYỄN QUỐC HUY	Nguyễn Quốc Chính	20/10/1949		xã Trường Thành, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Hưng	Công ty Vận tải đường sông tỉnh Hải Hưng	19
11	17885	NGUYỄN THỊ CHÂM		8/4/1952	1971	Thôn Phượng Vãn, xã Phượng Hoàng, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Hưng	Trường Cán bộ Y tế Hải Hưng	34
12	17880	NGUYỄN THỊ CHẤT	Nguyễn Thị Thất	1/11/1949	0/10/1969	Thôn Tiên Tảo, xã Thanh An, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Hưng	Trường Cán bộ Y tế tỉnh Hải Hưng	58
13	18972	NGUYỄN THỊ THÁI		12/10/1951	30/10/1974	Thôn Trường Giang, xã Thanh Xuân, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Hưng	Trường Cấp 2 Xã Hội, xã Bắc Sơn, huyện An Hải, thành phố Hải Phòng	25
14	19121	NGUYỄN TRANG	Hoàng Đức Tường, Trần Đức	12/12/1921	27/3/1973	Lại Xá, xã Thanh Xá, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Hưng	Ủy ban Khoa học Nhà nước	75
15	18621	NGUYỄN VĂN NGỌC	Đoan Hùng	10/8/1949	25/2/1975	Thôn Bình Hà, xã Thanh Bình, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Hưng	Trường Trung học Thương nghiệp I tỉnh Thanh Hoá	10
16	18690	NGUYỄN VĂN PHÀN		21/12/1950		xã Thanh Hải, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Hưng	K15 ra Bắc	6

17	18964	NGUYỄN VĂN TỰ		14/7/1940	22/1/1975	Thôn Bình Hà, xã Thanh Bình, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Hưng	Ngân hàng thị xã Hải Dương, tỉnh Hải Hưng	45
18	18353	NGUYỄN XUÂN KHÁM		1/9/1938	30/10/1974	Thôn Mạc Thủ, xã Liên Mạc, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Hưng	Trường Cấp I xã Thanh Xuân, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Hưng	5
19	19062	NGUYỄN XUÂN THOẢ		10/10/1950	12/12/1973	Xóm Dối, thôn Bình Hà, xã Thanh Bình, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Hưng	Bội chiều bóng 78, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Hưng	7
20	18044	PHẠM BÁ ĐĂNG	Hoàng Đăng	10/2/1942	23/3/1973	Thôn Du La, xã Cẩm Chế, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Hưng	Phòng Đào tạo Phổ thông - Ty Giáo dục tỉnh Quảng Ninh	18
21	19083	PHẠM THỊ BÍCH THUẬN	Nghiêm Bình	5/11/1948		Thôn Phương La, xã Cẩm Chế, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Hưng		12
22	18410	PHẠM THỊ LANH		21/10/1937	30/4/1975	xã Cẩm Chế, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Hưng	Công ty Công nghệ phẩm Hải Phòng	44
23	18411	PHẠM THỊ LÃNH		26/2/1948	18/9/1968	xã Phượng Hoàng, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Hưng	Viện vệ sinh Dịch tễ học Hà Nội	37
24	18626	PHẠM THỊ NGỌT		17/7/1947	2/12/1968	Thôn Nhân Lữ, xã Cẩm Chế, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Hưng	Trường THCN Dược - Bộ Y tế	2
25	18796	PHẠM THỊ SINH	Ngọc Lan	20/2/1948	12/5/1975	Thị trấn Thanh Hà, tỉnh Hải Hưng	Trường Đại học Bách khoa Hà Nội	19
26	18850	PHẠM TRỌNG TĂNG		28/4/1948	16/12/1974	Thôn An Lại, xã An Lương, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Hưng	Xí nghiệp Đóng tàu Canô - Sàlan 19/5, tỉnh Hải Hưng	25
27	18283	PHẠM TUẤN HÙNG		4/5/1950	1/11/1974	Thôn Du la, xã Cẩm Chế, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Hưng	Cục I - Bộ Y tế	23
28	17670	PHẠM VĂN MINH		2/1/1948	7/8/1968	Thôn Phương La, xã Cẩm Chế, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Hưng	Trường nghiệp vụ 105 Hà Nội	42
29	17598	PHAN CHINH	Phan Văn Trinh	20/5/1941	2/7/1965	Thôn Bình Hà, xã Thanh Bình, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Hưng	Trường ĐH Tổng hợp Hà Nội	19
30	17728	PHAN VĂN TRINH	Bình Dương	20/5/1942	2/10/1965	xã Thanh Bình, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Hưng	Trường ĐH Tổng hợp Hà Nội	35
31	17727	PHÙNG VĂN TRỊ	Văn Trội, Tất Thắng	7/7/1944	25/1/1968	Xóm Hồng Bắc, thôn Nhạn, xã Thanh Hồng, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Hưng	Trường Sư phạm cấp I A, tỉnh Hải Hưng	58
32	17781	TIÊU THỊ BÊ		15/3/1950	0/3/1972	xã Liên Mạc, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Hưng	Bệnh viện Kinh Môn, tỉnh Hải Hưng	2
33	17630	TIÊU THỊ HẢI		15/5/1952	1971	Thôn Nhân Lữ, xã Cẩm Chế, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Hưng	Trường Cán bộ Y tế tỉnh Hải Hưng	31
34	17651	TRẦN THỊ NGỌC LAN		0/3/1932		Thôn Bình Hà, xã Thanh Bình, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Hưng		2

35	17658	VŨ LINH	Lê Tâm		4/3/1965	xã Thanh Bình, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương	Việt Nam Thông tấn xã	2
36	18578	VŨ SĨ NAM		20/4/1953	1975	xã Thanh Bình, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Hưng	Trường Công nhân Kỹ thuật I, Hà Bắc	17

MỤC LỤC VĂN BẢN CÁN BỘ ĐI B - HUYỆN THANH MIỆN

TT	Số HS	Họ tên	Bí danh	Ngày Sinh	Ngày đi B	Quê quán	Cơ quan trước khi đi B	Số tờ
1	18902	ĐÀO ĐÌNH TOÀN		1/10/1949	5/9/1973	Thôn Phạm Lâm, xã Đoàn Tùng, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Hưng	Trường Cán bộ Y tế tỉnh Hải Phòng	59
2	18125	GIANG THỊ GIÁC	Giang Thị Kim Hường	2/3/1951	20/11/1969	Thôn La Ngoại, xã Ngũ Hùng, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Hưng	Trường Y sĩ - Viện Sốt rét Ký sinh trùng và Côn trùng, TP Hà Nội	27
3	18256	LÊ HỒNG	Nguyễn văn Bảo	10/10/1936		Thôn Từ Ổ, xã Tân Trào, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Hưng		8
4	18903	LÊ THỊ TOÀN	Lê Thị Thanh Toàn, Tẹo	2/2/1950	25/10/1971	Thôn Đồng Ích, xã Thanh Giang, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Hưng	Trường cấp I Lam Sơn, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Hưng	12
5	17718	NGUYỄN ĐÌNH THẮNG	Nguyễn Long	4/4/1939	5/5/1968	Thôn Phù Tái, xã Thanh Giang, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương	Ngân hàng, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Hưng	63
6	18298	NGUYỄN DUY HÙNG		3/2/1946	27/11/1973	xã Ngũ Hùng, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Hưng	Xí nghiệp Xây lắp Công nghiệp - Ty Công nghiệp tỉnh Thanh Hoá	6
7	19057	NGUYỄN HOÀI THOA	Hoài Hà	17/10/1940	22/5/1975	xã Chi Lăng Bắc, huyện Thanh Niên, tỉnh Hải Hưng	Ban Kiến thiết Cơ bản - Bưu điện tỉnh Thái Bình	6
8	17836	NGUYỄN HỒNG CẨM	Nguyễn Hồng Chung	10/10/1949	6/5/1974	Thôn Thanh Lâm, xã Phạm Kha, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Hưng	Công ty Công trình Thủy I - TP Hải Phòng	8
9	18173	NGUYỄN QUỐC HẠP		3/2/1953	5/8/1974	Thôn Đoàn, xã Thanh Tùng, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Hưng	Cảng Hải Phòng	7
10	18230	NGUYỄN THANH HÒA	Văn Hoà	14/2/1956		Thôn Tiên Đồng, xã Tiên Phong, huyện Thanh Miện	Đoàn cải Lương Nam Hà	25
11	18148	NGUYỄN THỊ HẢI				Thôn Phù Tái, xã Thanh Giang, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Hưng		36

12	18392	NGUYỄN THỊ KHUYÊN	Tý	9/2/1950	12/11/1970	xã Ngũ Hùng, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Hưng	Trường Y sỹ Hải Hưng	2
13	18996	NGUYỄN THỊ THẢO		20/4/1953	13/5/1974	Thôn Phương Khê, xã Chi Lăng Bắc, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Hưng	Trường Cán bộ Y tế Hải Hưng	33
14	18968	NGUYỄN THỊ TÝ		9/2/1950		Thôn La Ngoại, xã Ngũ Hùng, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Hưng	Trường Cán bộ Y tế tỉnh Hải Hưng	30
15	17659	NGUYỄN TIẾN LONG	Dũng	26/3/1955	22/2/1974	xã Phạm Kha, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương	K73 Nông trường Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá	15
16	18423	NGUYỄN VĂN LÊ	Mạnh Hùng	2/5/1952	0/2/1970	Thôn Đồng Ích, xã Thanh Giang, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Hưng	CP16 Hà Nội	28
17	18438	NGUYỄN VĂN LIÊU		15/5/1948	0/12/1973	Thôn Đan Giáp, xã Thanh Giang, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Hưng	Công ty Xây dựng Cầu đường - Ty GTVT Hải Hưng	44
18	18762	NGUYỄN VĂN QUÝ		25/5/1951	23/3/1973	xã Hồng Quang, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Hưng		22
19	18981	NGUYỄN VĂN THANH		3/10/1953	10/2/1973	Thôn Thọ Trường, xã Lam Sơn, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Hưng	Trường K27 - Cục Bưu điện TW	39
20	17717	NGUYỄN VĂN THẠNH		8/5/1948	6/8/1968	Thôn Phương Khê, xã Chi Lăng Bắc, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương	Trường Kỹ thuật Bưu điện, tỉnh Nam Hà	43
21	18221	PHẠM DUY HINH		6/1/1944	11/11/1970	Thôn Đoàn Lâm, xã Thanh Tùng, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Hưng	Phòng Nông nghiệp huyện Phù Cừ, tỉnh Hải Hưng	2
22	18333	PHẠM KIỂM	Hồng Hải, Phạm Văn Kiểm	6/3/1939	28/3/1975	Thôn Cự Trì, xã Ngũ Hùng, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Hưng	Ngân hàng, tỉnh Hải Hưng	6
23	17621	PHẠM THỊ GÁI		26/10/1947	27/1/1975	Thôn Gia Cốc, xã Tứ Cường, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương	Nhà máy Chế tạo bơm, Hải Hưng	33
24	18394	PHẠM THỊ KHUYÊN		6/9/1949	10/10/1969	Thôn Cự Trì, xã Ngũ Hùng, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Hưng	Trường Trung học Y khoa tỉnh Hải Hưng	53
25	17987	TẠ THỊ DUNG		4/2/1950	15/9/1970	xã Diên Hồng, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Hưng	Trường Trung học Y Nam Hà	4

26	18881	TRẦN ĐÌNH TIỀM		13/5/1952	21/5/1974	xã Hồng Quang, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Hưng	Cửa hàng Thực phẩm huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình	11
27	17609	TRẦN THỊ DUNG	Trần Thị Kim Dung	20/8/1951		Thôn Phạm Lâm, xã Đoàn Tùng, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương		27
28	18313	TRẦN THỊ HƯƠNG	Thu Hương	20/5/1948		Thôn Tiêu Sơn, xã Thanh Giang, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Hưng		18
29	19037	TRẦN THỊ THIỆU		1/1/1949	15/10/1969	xã Tân Trào, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Hưng	Trường Y sĩ Hải Hưng	2
30	18174	TRẦN VĂN HAY	Đức Hồng	1/1/1951	10/7/1974	Thôn Từ Ổ, xã Tân Trào, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Hưng	Xí nghiệp Vận tải hàng hóa, số 22, Yên Mô, Ninh Bình	21
31	18315	TRẦN VĂN HỮU		4/4/1947	0/12/1973	xã Chi Lăng Bắc, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Hưng	Lâm trường Thống Nhất Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	2
32	18948	TRẦN VĂN TUYẾN		7/10/1957	20/11/1975	Thôn Tiêu Sơn, xã Thanh Giang, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Hưng	Đội cầu 71 - Ty Giao thông Vận tải tỉnh Hải Hưng	9
33	19042	TRƯƠNG MẠNH THIẾP		16/2/1945	13/12/1972	xã Lam Sơn, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Hưng	Trường Điện ảnh Việt Nam	14
34	19046	VŨ CÔNG THIỆU		27/4/1952	1973	Thôn Phù Tái, xã Thanh Giang, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Hưng	Trường Lái xe số II tỉnh Vĩnh Phú	17
35	18024	VŨ ĐÌNH ĐẠM		25/5/1949	20/8/1968	Thôn Đan Giáp, xã Thanh Giang, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Hưng	Trường Kỹ thuật Bưu điện Nam Hà - Tổng cục Bưu điện	37
36	18084	VŨ ĐỒNG		10/1/1949	0/12/1973	Thôn Thọ Trương, xã Lam Sơn, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Hưng	Trường Đại học Dược Hà Nội	50
37	17655	VŨ DUY LỊCH		24/2/1952	15/10/1972	Thôn Hội Yên, xã Chi Lăng, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương	Đoàn văn công giải phóng khu V	27
38	17787	VŨ KHÁNH BIÊN		25/5/1954	8/1/1974	Thôn La Xá, xã Thanh Tùng, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Hưng	Xí nghiệp Vận tải hành khách số 12 - Cục Vận tải Đường bộ	18
39	17710	VŨ MẠNH TƯỜNG	Vũ Tiến Phong	0/11/1939	25/11/1967	xã Hồng Quang, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương	Trường Trung cấp Kỹ thuật Thực phẩm - Bộ Công nghiệp Nhẹ	2

40	17826	VŨ THỊ HỒNG CÁN	Vũ Thị Thanh Hồng	15/3/1949	10/10/1973	Thôn Triệu Nội, xã Hùng Sơn, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Hưng	Trường Cấp I Lam Sơn huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Hưng	12
41	18467	VŨ THỊ LỘC	Vũ Thị Lâm	15/5/1947	23/4/1975	xã Chi Lăng, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Hưng	Xí nghiệp In Hải Hưng	38
42	18059	VŨ THỊ MỘNG ĐIẾP		4/5/1950	23/11/1972	Thôn Từ Xá, xã Đoàn Kết, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Hưng	Trường K27 thuộc Bưu điện Trung ương	23
43	19086	VŨ THỊ THUẬN		1/7/1954	8/4/1975	Thôn Phù Tài, xã Thanh Giang, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Hưng	Cty Xây lắp I - Bộ Vật tư	16
44	17788	VŨ VĂN BIÊN	Tuyết Anh	13/7/1942	6/12/1973	xã Chi Lăng Bắc, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Hưng	Đoàn 5 - Cục Điều tra - Tổng cục Lâm nghiệp	28
45	18483	VŨ VĂN LỤC	Trần Trọng Lực	8/4/1948	13/3/1972	Thôn Văn Xá, xã Ngô Quyền, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Hưng	Trường Bỏ túc nghiệp vụ 105	11
46	19012	VŨ VĂN THẮNG	Vũ Văn Ánh, Vũ Văn Phơn	18/8/1926	1973	Thôn Đông La, xã Hồng Quang, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Hưng		4
47	19219	VŨ VIẾT XUÂN		23/2/1950	15/12/1974	Thôn Đan Giáp, xã Thanh Giang, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Hưng	Ty Công an tỉnh Quảng Ninh	4

